

Só: kSYKL-TTr

Bến Tre, ngày 15 tháng 5 năm 2014

KẾT LUẬN THANH TRA CHUYÊN NGÀNH TRƯỜNG TIỂU HỌC HUỲNH TÂN PHÁT

Thực hiện Quyết định số: 21/QĐ-TTr ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc thanh tra chuyên ngành Trường Tiểu học Huỳnh Tấn Phát, huyện Bình Đại; căn cứ vào báo cáo kết quả thanh tra ngày 26 tháng 4 năm 2014 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ THANH TRA TÙNG NỘI DUNG

1. Về đội ngũ cán bộ, nhà giáo và nhân viên

* Kết quả thanh tra:

- Ban giám hiệu: 02, số lượng đủ theo quy định.
 - + Hiệu trưởng: có trình độ trên chuẩn (ĐHSP), Trung cấp chính trị, được điều động bổ nhiệm từ tháng 10/2012, đã qua lớp bồi dưỡng công tác quản lý trường Tiểu học.
 - + Phó Hiệu trưởng: có trình độ trên chuẩn (ĐHSP), Trung cấp chính trị, được bổ nhiệm từ tháng 9/2009, đang cù dự học lớp Cử nhân QLGD (khai giảng hè năm học 2013-2014).

Bình quân tuổi đời: 47,5; bình quân tuổi nghề: 27,5.

- *Tổng số giáo viên:* 31/19 lớp, tỷ lệ 1,47 (không tính môn tiếng Anh và Tin học).
Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100% và giáo viên trên chuẩn: 23/31 đạt 71,19 % (mặt bằng chung của tỉnh: 86,10%)
 - *Nhân viên:* 05, gồm 01 Thư viện, Thiết bị; 01 Y tế; 01 Kế toán; 01 Bảo vệ; 01 Tạp vụ, đủ đáp ứng so với yêu cầu công tác của nhà trường.
 - *Đảng viên:* 20/38, tỷ lệ 52,63% (mặt bằng chung của tỉnh: 51,2%).

* Nhận xét:

Ưu điểm

- Đội ngũ cán bộ quản lý tâm huyết, được đào tạo đủ chuẩn chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý.
 - Đội ngũ giáo viên có cơ cấu độ tuổi đời, tuổi nghề khá đều; đội ngũ giáo viên lâu năm chiếm tỉ lệ lớn; giáo viên nhiệt tình, đủ chuẩn chất đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và đổi mới trong công tác giáo dục.

Han ché

- BGII mới được bổ nhiệm và điều động trong thời gian ngắn nên kinh nghiệm và nắm bắt các công việc chung một số mặt của trường còn hạn chế.
 - Tỉ lệ giáo viên trên chuẩn thấp so với mặt bằng chung của tỉnh (71,19%).

2. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

* Kết quả thanh tra:

- Trường có 02 khung: khung chính đặt tại ấp Hưng Chánh, khung điểm lẻ đặt tại ấp Tân Hưng. Tổng diện tích của 02 khung là 6.950 m² có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đạt tỉ lệ 12,87m²/1 học sinh. Trường có tường rào kiên cố bao quanh; có cổng trường, biển trường đúng quy định; các khu vực trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp; có trồng cây tạo bóng mát, cảnh quan môi trường sư phạm tốt.

- Tổng số phòng học: 19 phòng kiên cố.
- Phòng làm việc: 10 phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng, 01 Văn phòng, 01 phòng thư viện đã đạt chuẩn 01 của Bộ GD&ĐT, 01 phòng truyền thông + Đội, 01 phòng thiết bị, 01 phòng tin học có 16 máy tính, 01 phòng y tế, 01 phòng họp và 01 phòng thường trực.

Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng được trang bị bàn ghế, bảng, các loại máy móc, thiết bị phục vụ công tác quản lý, dạy và học cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trường.

- Nhà trường có diện tích khu sân chơi, bãi tập là 5.674 m².
- Nhà trường có 24 học sinh bán trú, có 01 nhà ăn và 01 bếp ăn phục vụ học sinh bán trú.
- Khu vệ sinh được bố trí hợp lý theo từng khu làm việc, học tập của giáo viên và học sinh, vệ sinh sạch sẽ.
- Trường có 01 nhà để xe được phân làm khu để xe giáo viên và để xe học sinh.
- Trường sử dụng nguồn nước sạch từ công ty cấp thoát nước An Hóa. Hệ thống thoát nước tốt, không có tình trạng ngập nước trong mùa mưa.

* **Nhận xét:**

Ưu điểm:

- Trường đạt chuẩn quốc gia, cảnh quan môi trường sư phạm tốt.
- Các phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng luôn sạch sẽ, thoáng mát, bố trí hợp lý, khoa học, đầy đủ các trang thiết bị cần thiết, phục vụ tốt cho giáo viên và học sinh trong giảng dạy và học tập.
- Nhà trường thực hiện bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật khá tốt và hiệu quả.

Hạn chế:

- Khối phòng chức năng còn thiếu (phòng giáo dục nghệ thuật).
- Chưa có cây xanh tạo bóng mát khung điểm lẻ Tân Hưng.

3. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, đào tạo

3.1. Kết quả kiểm tra

1. Kế hoạch phát triển giáo dục

- Trường hiện có 19 lớp với 540 học sinh:
 - Khối 1: 04 lớp – 103 học sinh
 - Khối 2: 04 lớp – 114 học sinh
 - Khối 3: 03 lớp – 92 học sinh
 - Khối 4: 04 lớp – 113 học sinh
 - Khối 5: 04 lớp – 118 học sinh
- Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học, hoàn thành phổ cập GDTH mức 2.
- Nhà trường thực hiện qui chế tuyển sinh đầu cấp theo đúng qui định.
- Tỉ lệ học sinh bỏ học, lưu ban :

Bộ	Năm học	Số lượng	Tỉ lệ %	Lưu	Năm học	Số lượng	Tỉ lệ %
----	---------	----------	---------	-----	---------	----------	---------

học	2010 - 2011	0	0	ban	2010 - 2011	4	0.7
	2011 - 2012	0	0		2011 - 2012	6	1.1
	2012 - 2013	0	0		2012 - 2013	8	1.5

- Hiệu quả đào tạo:

- + 2006-2011: 97,9%
- + 2007-2012: 98%
- + 2018-2013: 98%

2. Tổ chức giảng dạy, học tập thực hiện chương trình, nội dung kế hoạch dạy học các bộ môn văn hóa:

- a. Nhà trường thực hiện đúng chương trình, nội dung kế hoạch giảng dạy theo qui định.
- b. Kết quả kiểm tra hồ sơ chuyên môn của nhà trường

* **Ưu điểm:** nhà trường thực hiện đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo qui định của Điều lệ trường tiểu học.

* **Hạn chế:** thể thức văn bản còn hạn chế so với Thông tư 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

- Hồ sơ tổ:

* **Ưu điểm:** có các loại hồ sơ để phục vụ cho công tác quản lý tổ.

* **Hạn chế:** thể thức văn bản còn hạn chế so với Thông tư 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; kế hoạch chưa có tính bao quát các hoạt động của tổ; chưa có kế hoạch học kì, tháng; theo dõi hoạt động chưa toàn diện; sổ họp chuyên môn chưa bàn sâu về công tác chuyên môn.

3. Thực hiện qui chế về kiểm tra, thi, đánh giá xếp loại học sinh:

* **Ưu điểm:** nhà trường tổ chức kiểm tra, thi, đánh giá học sinh theo đúng qui định và chỉ đạo của Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục.

* **Hạn chế:** Trong kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật chưa có đề kiểm tra riêng.

4. Kết quả tốt nghiệp tiểu học 3 năm liên kề:

Năm học	Số lượng	Tỉ lệ
2010 - 2011	104	100%
2011 - 2012	104	100%
2012 - 2013	101	100%

5. Xác nhận hoặc cấp văn bằng chứng chỉ của cơ sở giáo dục:

Nhà trường cấp giấy chứng nhận học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đầy đủ, đúng qui định.

6. Kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo:

a. Về hồ sơ chuyên môn của giáo viên

* **Ưu điểm:** giáo viên thực hiện đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo qui định của Điều lệ trường tiểu học.

* **Hạn chế:**

+ Giáo án: một số chưa thể hiện rõ hoạt động của thầy, trò; chưa sát nội dung bài dạy; chưa rút kinh nghiệm sau tiết dạy; giáo án các tiết thực hành chưa phân hóa đối tượng học sinh, chưa đi sâu vào việc cung cấp luyện tập.

+ Sổ chủ nhiệm: một số sổ kế hoạch chủ nhiệm chưa thể hiện rõ công tác chủ nhiệm.

b. Về thực hiện các qui định về chuyên môn

Giáo viên thực hiện đúng các qui định về chuyên môn theo Điều lệ.

c. Kết quả xếp loại các giờ dạy do đoàn thanh tra dự

- Tổng số giáo viên được thanh tra : 12
- Tổng số tiết dạy đoàn đã dự: 24 tiết
- Xếp loại: Tốt: 14- tỉ lệ 58,3%
- Khá: 10- tỉ lệ 41,7%

7. Thực hiện nội dung, chương trình giáo dục đạo đức và kết quả xếp loại hạnh kiểm học sinh 3 năm liền kề:

Nhà trường thực hiện việc giáo dục đạo đức học sinh đúng qui định

	Năm 2010-2011		Năm 2011-2012		Năm 2012-2013	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Thực hiện ĐD	550	100%	535	100%	545	100%
Thực hiện CDI	0	0	0	0	0	0

8. Thực hiện nội dung, chương trình giáo dục thẩm mỹ, thể chất:

Nhà trường thực hiện việc giáo dục thể chất, thẩm mỹ đúng qui định.

9. Thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng theo qui định (nếu có):

- Có 24 học sinh bán trú.
- Việc thực hiện bán trú theo đúng qui định về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Có nhà ăn thoáng mát, đảm bảo việc ăn trưa cho học sinh.
- Việc nghỉ trưa cho học sinh còn khó khăn vì không có phòng riêng cho học sinh nghỉ trưa, học sinh nghỉ tại phòng dành để học.

10. Kết quả xếp loại học lực của học sinh 3 năm liền kề:

	Năm 2010-2011		Năm 2011-2012		Năm 2012-2013	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
Loại giỏi	342	62,2	310	58,1	265	48,6
Loại khá	151	27,5	172	32,0	190	34,9
Loại trung bình	53	9,6	47	8,8	82	15,0
Loại yếu	4	0,7	6	1,1	8	1,5

11. Các nhiệm vụ khác được giao

Nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ khác được giao.

12. Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục đào tạo:

Nhà trường đã hoàn thành hồ sơ tự đánh giá, đang chờ Sở Giáo dục kiêm định định chất lượng giáo dục (đánh giá ngoài).

3.2 Nhận xét

Ưu điểm:

- Nhà trường thực hiện chuyên môn đúng theo Điều lệ trường tiểu học.
- Giáo viên nhiệt tình trong giảng dạy, có đầu tư chuyên môn, sử dụng thành thạo các phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh.
- Học sinh lễ phép, có nhiều cố gắng trong học tập, lớp học có nề nếp.

Hạn chế:

- Kết quả xếp loại học lực: tỉ lệ học sinh giỏi giảm, xếp loại yếu tăng; tỉ lệ học sinh lưu ban còn cao hơn so với mặt bằng chung của tỉnh và có chiều hướng tăng.
- Việc thiết kế các hoạt động, tổ chức dạy học ở một số tiết chưa thật sự hợp lý.
- Một số đối tượng học sinh còn thụ động, thiếu tập trung trong tiết học.
- Hồ sơ tổ còn hạn chế.

4. Công tác quản lý của Hiệu trưởng

4.1. Kết quả kiểm tra

4.1.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch

- Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch mỗi năm học, kế hoạch từng tháng và triển khai thực hiện, có sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm hàng tháng, học kỳ và cuối năm.

- Hiệu trưởng xây dựng đầy đủ, đúng chỉ đạo của ngành các kế hoạch như: Kế hoạch kiểm tra nội bộ; kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo; kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Hai không”; kế hoạch “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; kế hoạch “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật;...

4.1.2. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Trong 3 năm học qua nhà trường tuyển dụng 05 giáo viên và 03 nhân viên. Việc thực hiện công tác tuyển dụng đúng theo quy trình và các văn bản hướng dẫn cấp trên; không phát hiện tiêu cực trong công tác tuyển dụng.

- Việc bố trí và sử dụng giáo viên và nhân viên đúng theo trình độ chuyên môn đào tạo và phù hợp năng lực cá nhân; số tiết dạy giữa các giáo viên không có chênh lệch lớn, khá phù hợp với tình hình đội ngũ thực tế của nhà trường; trong phân công có chú ý đến chất lượng đội ngũ giáo viên nhằm đảm bảo hiệu quả giáo dục.

- Công tác quy hoạch cán bộ, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng; công tác nhận xét, đánh giá CB, GV, NV hàng năm thực hiện theo quy định.

- Việc quản lý hồ sơ nhân sự theo đúng quy định; hồ sơ được lưu trữ, bảo quản khá tốt.

- Việc quản lý kỷ luật lao động được đảm bảo theo quy định, chặt chẽ, có sổ theo dõi việc nghỉ và chấm công. Nhìn chung cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và quy chế của ngành, nội quy cơ quan.

- Công tác kiểm tra nội bộ: Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trên cơ sở kế hoạch năm học và tổ chức triển khai thực hiện; các hồ sơ kiểm tra được lưu trữ đầy đủ.

4.1.3. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với CB, GV, NV như chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn....

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định đối với học sinh, tạo điều kiện và hỗ trợ tốt cho học sinh học tập.

- Nhà trường có xây dựng tiêu chuẩn nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc. Trong 3 năm học qua đã nâng lương trước hạn cho 07 CB, GV.

4.1.4. Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục:

Nhà trường đã tham mưu và phối hợp tốt với chính quyền địa phương và các tổ chức trong công tác chăm lo cho sự nghiệp giáo dục; đã vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tài lực, vật lực cho nhà trường để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường và trợ cấp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Từ năm học 2010-2011 đến nay nhà trường đã vận động được số tiền và vật chất các tổ chức, cá nhân ủng hộ trị giá 350.616.000đ. Trường đã phát thưởng, phát học bổng, trợ cấp cho học sinh và hỗ trợ công tác giáo dục trong 4 năm qua với số tiền 330.682.000đ; hiện số tiền còn tồn 19.934.000đ.

4.1.5. Quan hệ phối hợp công tác giữa nhà trường, đoàn thể và chính quyền địa phương:

- Chính quyền nhà trường có mối quan hệ và phối hợp công tác tốt với các tổ chức đoàn thể của nhà trường trong công tác giáo dục và chăm lo cho đời sống CB, GV.

- Nhà trường có mối quan hệ và phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong công tác chăm lo cho thế hệ trẻ.

4.2. Nhận xét

Ưu điểm

- Hiệu trưởng có xây dựng các loại kế hoạch như: Kế hoạch phát triển giáo dục từng năm, kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch kiểm tra nội bộ và các kế hoạch thực hiện các cuộc vận động theo chủ đề năm học. Các kế hoạch thể hiện tính khả thi, các nội dung tập trung vào thực hiện nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của ngành. Có xây dựng kế hoạch cụ thể hàng tháng. Mỗi tháng có sơ kết đánh giá mặt làm được, mặt hạn chế để rút kinh nghiệm trong Hội đồng sư phạm và đưa ra phương hướng hoạt động tháng tới. Tất cả các kế hoạch đều được trao đổi lấy ý kiến trong tập thể sư phạm nhà trường, trên cơ sở phát huy dân chủ, tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Việc tuyên dụng, bố trí, sử dụng và quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo theo quy định: xây dựng được tập thể đoàn kết, nề nếp.

- Đảm bảo nguyên tắc dân chủ và công khai trong các hoạt động.

- Thực hiện chế độ chính sách đầy đủ, kịp thời cho giáo viên và người lao động, có xây dựng quy chế nâng lương trước hạn, thực hiện nâng lương trước hạn: nâng lương thường xuyên giáo viên, nhân viên nhà trường kịp thời.

- Nhà trường tạo được mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội trong việc chăm lo, giáo dục học sinh; công tác xã hội hóa giáo dục phát triển mạnh.

Hạn chế:

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ: chỉ tiêu đưa ra cao nên thực hiện các chỉ tiêu không đạt theo kế hoạch, việc sơ, tổng kết thực hiện kế hoạch chưa đi vào chiều sâu.

- Hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa cập nhật đầy đủ; hồ sơ của bảo vệ, tạp vụ chưa đầy đủ.

- Trong năm học 2011-2012 có 03 GV vi phạm đạo đức nhà giáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm trước tập thể.

5. Công tác tài chính

5.1. Công tác quản lý tài chính, tài sản:

Ưu điểm:

- Đơn vị mở đầy đủ sổ sách kế toán theo qui định, lưu trữ chứng từ ngăn nắp, khoa học.

- Đơn vị có xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, có công khai tài chính hàng tháng tại phòng giáo viên, trong phiên họp hội đồng sư phạm.

Hạn chế:

Đơn vị chưa công khai các khoản thu (chỉ công khai chi), việc công khai nhiều biểu mẫu (cán bộ giáo viên khó xem, khó kiểm tra).

5.2. Công tác thu-chi tại đơn vị:

Ưu điểm:

- Đơn vị làm kê toán máy, thực hiện qui trình thu, chi đúng theo qui định.

- Đơn vị có tổ chức bán trú với 24 học sinh.

Hạn chế:

- Việc cho thuê căn tin trong nhà trường chưa đúng qui định.
- Đơn vị mở cùng lúc 2 bộ sổ sách kế toán (sổ sách kế toán các khoản ngân sách nhà nước và sổ sách kế toán cho các khoản thu bán trú).
- Việc mở sổ sách kế toán chưa đúng qui định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.
- Chứng từ nguồn thu, chi bán trú chưa hợp pháp, hợp lệ, không đảm bảo tính pháp lý (cụ thể không có hóa đơn cung cấp thực phẩm).
- Một số nội dung chi chưa đúng qui định (chi tiền xe, tiền phụ cấp lưu trú, tiền trợ đúp học sinh đi dự giải U10 toàn quốc).

5.3. Công tác quản lý tài sản:

Ưu điểm:

Đơn vị có xây dựng qui chế quản lý tài sản, sử dụng phần mềm quản lý tài sản, có mở sổ công cụ, dụng cụ cho từng phòng, có kiểm kê bàn giao tài sản theo năm.

Hạn chế:

Qui chế quản lý tài sản đơn vị xây dựng còn chung chung, chưa phân công trách nhiệm quản lý cụ thể cho từng cá nhân phụ trách, chưa có kế hoạch từng lứa duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất (cơ sở vật chất nhà trường đã xuống cấp).

II. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường thực hiện chuyên môn đúng theo qui định Điều lệ trường tiêu học, giảng dạy đúng phân phối chương trình. Giáo viên nhiệt tình trong giảng dạy, có đầu tư chuyên môn, sử dụng thành thạo các phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh. Hoạt động chuyên môn đi vào nền nếp.

- Nhà trường đã xây dựng qui chế tổ chức và hoạt động của trường, xây dựng qui chế dân chủ và triết khai thực hiện trong đơn vị. Các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện đầy đủ, khá kịp thời.

Nguyên nhân:

- Dội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên dù số lượng theo qui định, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trên chuẩn 71,19%. Dội ngũ có sự nỗ lực, trong công tác có tinh thần trách nhiệm.

- Trường đạt chuẩn quốc gia, các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo công tác dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Công tác xã hội hoá giáo dục thực hiện tốt, kết hợp tốt các môi trường giáo dục.

*** Nhược điểm:**

- Chất lượng học tập có chiều hướng giảm theo từng năm học; tỷ lệ lưu ban cao và có chiều hướng tăng.

- Việc mở sổ sách kế toán chưa đúng qui định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; chưa công khai các khoản thu.

Nguyên nhân:

- Việc phụ đạo học sinh yếu nhưng chưa được quan tâm sâu sát.

- Vai trò tổ trưởng chuyên môn chưa được phát huy.

2. Kiến nghị:

* Đối với nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế nêu trên.
- Nhà trường cần đẩy mạnh công tác phụ đạo học sinh yếu, có giải pháp nâng cao chất lượng học tập của học sinh; cần phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong việc quản lý hoạt động của tổ; tăng cường đầu tư, kiểm tra đối với công tác phụ đạo học sinh yếu.
- Phát huy việc thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, trong mọi hoạt động giáo dục; tăng cường công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tạo mối quan hệ đoàn kết nội bộ tốt để nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao hiệu quả đào tạo.
- Hiệu trưởng tiến hành xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015-2020; có kế hoạch để nâng cao tần suất giáo viên trên chuẩn; cập nhật và lưu trữ hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ; thiết lập hoàn chỉnh hồ sơ nhân viên bảo vệ, tạp vụ.
- Đẩy mạnh phong trào thi đua để có nhiều danh hiệu thi đua cao của tập thể và cá nhân.
- Về công tác tài chính:
 - + Tất cả các nguồn thu phát sinh tại đơn vị phải được hạch toán đầy đủ vào cùng một sổ sách kế toán, và thực hiện thu chi tại đơn vị đúng theo qui trình qui định, chấp hành đúng những qui định về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp qui định tại Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính.
 - + Việc cho thuê căn tin trong nhà trường đơn vị cần thực hiện đúng theo qui trình, qui định.
 - + Chứng từ quyết toán nguồn thu, chi bán trú phải hợp pháp, hợp lệ, phải đảm bảo tính pháp lý.

* Đối với Phòng GD&ĐT Bình Đại:

- Dôn đốc, nhắc nhở trường khắc phục những hạn chế và thực hiện đề nghị của Đoàn thanh tra.

Nơi nhận:

- GD và các P.GD Sở (để báo cáo);
- UBND huyện Bình Đại (để biết);
- PGDDT Bình Đại (để biết);
- UBND xã Châu Hưng (để biết);
- Trường TH Huỳnh Tấn Phát (để thực hiện);
- Lưu: Thanh tra Sở.

